

Số: 70 /BC-VPUB

Cái Răng, ngày 09 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Tóm tắt tình hình hoạt động của Trang thông tin điện tử, Hệ thống một cửa điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ QUẬN TỪ NGÀY 01/5/2020 ĐẾN 31/5/20 VÀ TỪ NGÀY 01/01/2020 ĐẾN 31/5/2020.

- Trong tháng Ban Biên tập Trang thông tin điện tử quận đã đăng 7 tin, bài về các hoạt động chỉ đạo điều hành của Quận ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận; 13 văn bản chỉ đạo điều hành, 01 thông tin tuyên truyền, 03 Quyết định giao đất tái định cư

- Trong 5 tháng Ban Biên tập Trang thông tin điện tử quận đã đăng 33 tin, bài về các hoạt động chỉ đạo điều hành của Quận ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận; 67 văn bản chỉ đạo điều hành, 9 thông tin tuyên truyền; 03 thông tin về quy hoạch sử dụng đất, 03 Quyết định giao đất tái định cư.

- Chi tiêu, kết quả cung cấp thông tin của các thành viên ban biên tập:

Tt	Họ tên	Chỉ tiêu		Kết quả cung cấp thông tin	
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng
1	Trần Thị Thúy Linh	4	20	0	0
2	Nguyễn Phương Thảo	4	20	01	07
3	Lê Quang Hiển	4	20	01	04
4	Nguyễn Bá Lễ	4	20	0	02
5	Đặng Ngọc Nhân	4	20	01	15
6	Lê Văn Hoàng	4	20	03	03
7	Nguyễn Văn Bé Tư	2	10	0	0
8	Đỗ Văn Được	2	10	0	0
9	Trần Thị Thanh Thúy	2	10	0	0
10	Phan Thị Kim Hiền	2	10	0	0

11	Bùi Thị Bích Phượng	2	10	0	0
----	---------------------	---	----	---	---

II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG HỆ THỐNG MỘT CỬA ĐIỆN TỬ

* Trong tháng: từ ngày 01/5/2020 đến 31/5/2020

Stt	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết			Kết quả giải quyết					
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết		
			Số kỳ chuyển qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
I	UBND Quận Cái Răng	1390	839	551	419	412	7	132	112	20
1	Kinh doanh khí	1	0	1	0	0	0	1	1	0
2	Lưu thông hàng hóa trong nước									
3	Đường thủy nội địa	2	0	2	2	2	0	0	0	0
5	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	95	3	92	92	92	0	0	0	0
6	Bảo trợ xã hội	53	0	53	53	53	0	0	0	0
7	Tiền lương	3	0	3	3	3	0	0	0	0
8	Thi đua - khen thưởng	7	0	7	5	5	0	2	2	0
9	Đất đai	922	824	98	22	21	1	76	68	8
10	Môi trường	3	0	3	3	3	0	0	0	0
12	Chứng thực	172	0	172	172	172	0	0	0	0
13	Hộ tịch	50	2	48	48	43	5	0	0	0
14	Văn hóa cơ sở	3	0	3	3	3	0	0	0	0
16	Quản lý hoạt động xây dựng	75	9	66	13	12	1	53	41	12
17	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	1	1	0	0	0	0	0	0	0
18	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	3	0	3	3	3	0	0	0	0
II	UBND Phường Ba Láng	267	3	264	264	264	0	0	0	0
1	Bảo trợ xã hội	9	3	6	6	6	0	0	0	0

2	Chứng thực	207	0	207	207	207	0	0	0	0
3	Hộ tịch	51	0	51	51	51	0	0	0	0
III	UBND Phường Hưng Phú	244	111	133	118	98	20	15	14	1
1	Bảo trợ xã hội	28	0	28	14	14	0	14	14	0
2	Hộ tịch	216	111	105	104	84	20	1	0	1
IV	UBND Phường Hưng Thạnh	69	2	67	67	67	0	0	0	0
1	Bảo trợ xã hội	1	0	1	1	1	0	0	0	0
2	Hộ tịch	67	1	66	66	66	0	0	0	0
	Đất đai	1	1	0	0	0	0	0	0	0
V	UBND Phường Lê Bình	215	3	212	195	195	0	17	13	4
1	Bảo trợ xã hội	19	3	16	1	1	0	15	11	4
2	Đất đai	2	0	2	0	0	0	2	2	0
3	Chứng thực	25	0	25	25	25	0	0	0	0
4	Hộ tịch	169	0	169	169	169	0	0	0	0
VI	UBND Phường Phú Thứ	1422	162	1260	1260	1256	4	0	0	0
1	Bảo trợ xã hội	6	0	6	6	6	0	0	0	0
2	Đất đai	1	1	0	0	0	0	0	0	0
3	Chứng thực	1058	0	1058	1058	1058	0	0	0	0
4	Hộ tịch	356	160	196	196	192	4	0	0	0
5	Nuôi con nuôi	1	1	0	0	0	0	0	0	0
VI I	UBND Phường Tân Phú	490	1	489	485	481	4	4	3	1
1	Bảo trợ xã hội	4	0	4	0	0	0	4	3	1
2	Đất đai	1	1	0	0	0	0	0	0	0
3	Chứng thực	445	0	445	445	445	0	0	0	0
4	Hộ tịch	40	0	40	40	36	4	0	0	0
VI II	UBND Phường Thường Thạnh	93	12	81	75	74	1	6	6	0
1	Bảo trợ xã hội	3	0	3	3	3	0	0	0	0
2	Chứng thực	1	1	0	0	0	0	0	0	0
3	Hộ tịch	89	11	78	72	71	1	6	6	0

* Lũy kế từ đầu năm: ngày 01/01/2020 đến 31/5/2020

Stt	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết			Kết quả giải quyết					
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết		
			Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

I	UBND Quận Cái Răng	3297	779	2518	2326	2062	264	192	148	44
1	Kinh doanh khí	6	0	6	5	5	0	1	1	0
2	Lưu thông hàng hóa trong nước	2	0	2	2	2	0	0	0	0
3	Đường thủy nội địa	4	0	4	4	4	0	0	0	0
4	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)	3	0	3	3	3	0	0	0	0
5	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	484	3	481	481	478	3	0	0	0
6	Bảo trợ xã hội	324	0	324	324	324	0	0	0	0
7	Tiền lương	32	0	32	32	32	0	0	0	0
8	Thi đua - khen thưởng	31	0	31	29	28	1	2	2	0
9	Đất đai	1251	770	481	351	168	183	130	103	27
10	Môi trường	5	0	5	5	5	0	0	0	0
11	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	1	0	1	1	1	0	0	0	0
12	Chứng thực	684	0	684	684	684	0	0	0	0
13	Hộ tịch	216	2	214	214	160	54	0	0	0
14	Văn hóa cơ sở	11	0	11	11	11	0	0	0	0
15	Thư viện	0	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Quản lý hoạt động xây dựng	226	4	222	164	141	23	58	41	17
17	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	1	0	1	0	0	0	1	1	0
18	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	16	0	16	16	16	0	0	0	0
II	UBND Phường Ba Láng	1072	3	1069	1069	1067	2	0	0	0
1	Bảo trợ xã hội	73	3	70	70	68	2	0	0	0
2	Chứng thực	829	0	829	829	829	0	0	0	0
3	Hộ tịch	170	0	170	170	170	0	0	0	0
III	UBND Phường Hưng Phú	563	111	452	437	362	75	15	14	1
1	Bảo trợ xã hội	81	0	81	67	67	0	14	14	0
2	Hộ tịch	482	111	371	370	295	75	1	0	1
IV	UBND Phường	437	2	435	435	417	18	0	0	0

	Hưng Thạnh									
1	Bảo trợ xã hội	32	0	32	32	32	0	0	0	0
2	Hộ tịch	397	1	396	396	378	18	0	0	0
V	UBND Phường Lê Bình	1042	0	1042	1022	1020	2	20	13	7
1	Bảo trợ xã hội	63	0	63	45	44	1	18	11	7
2	Đất đai	7	0	7	5	5	0	2	2	0
3	Chứng thực	329	0	329	329	329	0	0	0	0
4	Hộ tịch	643	0	643	643	642	1	0	0	0
VI	UBND Phường Phú Thứ	5173	162	5011	5011	4999	12	0	0	0
1	Bảo trợ xã hội	20	0	20	20	18	2	0	0	0
2	Đất đai	2	1	1	1	0	1	0	0	0
3	Chứng thực	4372	0	4372	4372	4372	0	0	0	0
4	Hộ tịch	778	160	618	618	609	9	0	0	0
5	Nuôi con nuôi	1	1	0	0	0	0	0	0	0
VI I	UBND Phường Tân Phú	2273	1	2272	2268	2241	27	4	3	1
1	Bảo trợ xã hội	26	0	26	22	17	5	4	3	1
2	Đất đai	1	1	0	0	0	0	0	0	0
3	Chứng thực	2027	0	2027	2027	2027	0	0	0	0
4	Hộ tịch	219	0	219	219	197	22	0	0	0
VI II	UBND Phường Thường Thạnh	671	12	659	653	646	7	6	6	0
1	Bảo trợ xã hội	33	0	33	33	33	0	0	0	0
2	Chứng thực	349	1	348	348	348	0	0	0	0
3	Hộ tịch	289	11	278	272	265	7	6	6	0

III. Tình hình sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành

* Từ ngày 01/5/2020 đến 31/5/2020

- Tổng số văn bản đến trên phần mềm 5.516 văn bản; văn bản nhận trực tiếp 390 văn bản, đạt tỷ lệ 7.07%; văn bản đến liên thông trên phần mềm 5.238 văn bản, đạt tỷ lệ 94,96%; văn bản đến liên thông đã tiếp nhận trên phần mềm 5.126 văn bản, đạt tỷ lệ 97,86%.

- Tổng số văn bản đi trên phần mềm 1.997 văn bản; văn bản đi liên thông trên phần mềm 1.182 văn bản, đạt tỷ lệ 59,18%.

Stt	Tên cơ quan	Văn bản đến			Văn bản đi	
		Nhận trực tiếp	Văn bản liên thông	Văn bản liên thông đã tiếp nhận	Văn bản đi	Văn bản đi liên thông
1	Phòng Nội vụ	2	361	359	23	23
2	Phòng Y tế	0	136	134	56	54
3	Phòng Tài nguyên và Môi	25	346	344	94	94

	trường					
4	Phòng Tư pháp	0	229	224	150	143
5	Thanh tra	0	144	142	21	21
6	Phòng Giáo dục và đào tạo	7	187	143	28	24
7	Phòng Lao động - Thương binh và xã hội	0	244	243	84	82
8	Phòng Quản lý Đô thị	27	245	244	87	85
9	Phòng Kinh tế	0	206	205	47	44
10	Phòng Văn hóa và thông tin	1	208	207	39	37
11	Phòng Tài chính - Kế hoạch	71	274	271	105	102
12	Văn phòng HĐND và UBND	239	1169	1125	975	239
13	UBND phường Ba Láng	0	185	185	30	24
14	UBND phường Hưng Phú	3	220	220	40	40
15	UBND phường Hưng Thạnh	4	268	268	39	39
16	UBND phường Lê Bình	0	196	195	20	20
17	UBND phường Phú Thứ	1	203	202	10	9
18	UBND phường Tân Phú	0	196	196	39	39
19	UBND phường Thường Thạnh	10	221	219	110	63

*** Từ ngày 01/01/2020 đến 31/5/2020**

- Tổng số văn bản đến trên phần mềm 30.504, văn bản nhận trực tiếp 2.365 văn bản, đạt tỷ lệ 7,75%; văn bản đến liên thông trên phần mềm 28.791 văn bản, đạt tỷ lệ 94,38%; văn bản đến liên thông đã tiếp nhận trên phần mềm 28.139 văn bản, đạt tỷ lệ 97,73%.

- Tổng số văn bản đi trên phần mềm 10.084 văn bản; văn bản đi liên thông trên phần mềm 6.215 văn bản, đạt tỷ lệ 61,63%.

Stt	Tên cơ quan	Văn bản đến			Văn bản đi	
		Nhận trực tiếp	Văn bản liên thông	Văn bản liên thông đã tiếp nhận	Văn bản đi	Văn bản đi liên thông
1	Phòng Nội vụ	9	1681	1662	101	100
2	Phòng Y tế	0	871	863	203	187
3	Phòng TN và MT	47	2193	2180	372	371
4	Phòng Tư pháp	4	1104	1091	606	568
5	Thanh tra	0	891	830	149	146
6	Phòng Giáo dục và đào tạo	11	976	840	92	88
7	Phòng LĐTB và XH	0	1267	1257	451	445
8	Phòng Quản lý Đô thị	299	1260	1234	391	373
9	Phòng Kinh tế	2	1015	1008	203	195
10	Phòng Văn hóa và thông tin	5	1160	1143	233	227
11	Phòng Tài chính - Kế hoạch	498	1797	1732	512	466

12	Văn phòng HĐND và UBND	1343	5818	5619	5313	2013
13	UBND phường Ba Láng	15	1094	1091	346	146
14	UBND phường Hưng Phú	5	1237	1231	184	183
15	UBND phường Hưng Thạnh	18	1584	1573	161	158
16	UBND phường Lê Bình	0	1229	1222	77	77
17	UBND phường Phú Thứ	0	1223	1216	44	24
18	UBND phường Tân Phú	0	1185	1179	162	162
19	UBND phường Thường Thạnh	109	1206	1168	484	286

*** Tình hình giải quyết công việc được phản ánh trên phần mềm quản lý văn bản của các cơ quan chuyên môn quận từ ngày 01/5/2020 đến 31/5/2020 và 01/01/2020 đến 31/5/2020.**

1. Phòng Kinh tế:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	
1	Trần Văn Thâm	14	63	3	49	11	14	14
2	Lê Thị Kiều Diễm	208	1007	206	1005	2	2	0
3	Dương Chí Huy	46	204	46	204	0	0	0
4	Lê Huỳnh Như	22	94	22	94	0	0	0
5	Phạm Trường Thi	34	123	34	123	0	0	0
6	Trần Thị Thương	209	1040	62	495	1	1	0
7	Lê Nguyễn Ngọc Ngân	0	2	0	1	0	1	1

2. Phòng Văn hóa và thông tin:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	
1	Lê Văn Hoàng	222	1207	222	1207	0	0	0
2	Phạm Ngọc Hiếu	65	309	65	309	0	0	0
3	Nguyễn Văn Sang	85	429	85	429	4	4	0
4	Đặng Thị Thùy Dung	213	725	32	137	5	5	2
5	Cao Hữu Truyền	21	112	17	100	6	14	12

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	
1	Nguyễn Văn Nhựt	383	2306	294	1814	89	492	4
2	Phạm Thị Kim Ngân	147	865	38	90	109	775	94
3	Nguyễn Thị Thảo Nhị	26	243	0	212	26	31	5
4	Đỗ Thị Mỹ Hương	7	39	1	10	6	29	14

5	Lê Hoàng Vinh	20	115	17	111	3	4	1
6	Nguyễn Thị Phương Oanh	48	391	47	390	1	1	0
7	Nguyễn Văn Dũng	383	2320	8	176	33	78	46
8	Ngô Huệ An	49	225	0	59	49	166	61

4. Phòng Quản lý Đô thị:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	5 tháng
1	Trần Tuấn Trinh	335	1685	335	1685	0	0	0
2	Trần Đồng Minh Ngọc	77	319	77	319	0	0	0
3	Nguyễn Văn Thắng	35	147	34	146	1	1	0
4	Nguyễn Ngọc Trang	6	18	6	18	0	0	0
5	Bùi Việt Hùng	32	136	32	136	0	0	0
6	Lâm Hoàng Quốc	24	66	12	51	12	15	0
7	Trần Minh Hải	8	32	8	32	0	0	0
8	Nguyễn Thị Yến	338	1707	14	101	0	0	0
9	Vũ Xuân Thơ	29	188	20	172	9	16	0
10	Nguyễn Việt khoa	44	172	41	169	3	3	0
11	Tạ Hải Đăng	9	22	0	8	9	14	0
12	Đoàn Thanh Điền	20	130	20	130	0	0	0

5. Phòng Giáo dục và đào tạo:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	5 tháng
1	Trần Ngọc Linh	154	875	154	875	0	0	0
2	Nguyễn Ngọc Tuyết Vân	62	389	62	389	0	0	0
3	Trần Tài Phát	6	46	6	46	0	0	0
4	Nguyễn Thị Mỹ Thanh	1	4	0	3	1	1	1
5	Bùi Ngọc Hân	0	0	0	0	0	0	0
6	Bùi Tấn Nhiều	0	0	0	0	0	0	0
7	Nguyễn Thị Mộng Bình	20	86	20	86	0	0	0
8	Nguyễn Thị Huệ Hồng	150	857	5	77	15	21	21

6. Phòng Tư pháp:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	5 tháng
1	Phan Đức Trí	224	1098	224	1098	0	0	0
2	Lâm Thành Sơn	0	117	0	117	0	0	0

3	Nguyễn Phương Thảo	2	889	2	455	0	0	0
4	Nguyễn Hồng Xuyên	0	5	0	5	0	0	0
5	Phạm Ngọc Thái Hiền	224	226	0	0	0	0	0

7. Phòng Nội vụ:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	5 tháng
1	Lê Thị Thùy An	366	1747	360	1733	5	5	0
2	Lê Quang Hiền	85	292	85	292	0	0	0
3	Ngô Văn Điệp	27	129	27	129	1	1	0
4	Phan Minh Tuấn	37	150	36	149	1	1	1
5	Nguyễn Ngọc Lan	56	175	7	122	49	53	23
6	Nguyễn Thị Phi	56	56	8	8	3	3	3

8. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	5 tháng
1	Nguyễn Văn Tánh	342	2444	340	2442	2	2	0
2	Lê Việt Nhân	22	286	22	286	0	0	0
3	Nguyễn Bá Lễ	9	99	9	99	0	0	0
4	Văn Thị Tuyết Sương	2	40	2	40	0	0	0
5	Đoàn Ngụy Huyền Trân	13	94	13	94	1	1	0
6	Lâm Quốc Hùng	13	128	13	128	0	0	0
7	Đặng Thanh Thảo	11	49	11	49	1	1	0
8	Đặng Lư Như Thủy	342	2443	30	236	0	0	0
9	Trần Thanh Tổng	14	71	14	71	0	0	0

9. Phòng Y tế:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	5 tháng
1	Lê Hoàng Chiêu	131	861	131	861	0	0	0
2	Đỗ Thị Trúc Giang	19	156	19	156	0	0	0
3	Huỳnh Cẩm Tú	131	864	104	631	0	0	0

10. Thanh tra:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	5 tháng
1	Trần Huỳnh Châu	139	830	36	237	0	0	0

2	Nguyễn Hoàng Sơn	24	166	24	166	0	0	0
3	Đặng Văn Ngọt	139	830	139	830	0	0	0
4	Trần Thanh Phúc	24	77	24	77	0	0	0

11. Văn phòng HĐND và UBND:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	5 tháng
1	Nguyễn Trọng Quốc	1365	6982	1365	6982	0	0	0
2	Huỳnh Minh Tuấn	327	2008	327	2008	0	0	0
3	Từ Hữu Tài	219	1069	219	1069	0	0	0
4	Nguyễn Hoàng Hiệp	45	275	45	275	0	0	0
5	Bùi Thị Tuyết Trinh	1	2	0	0	1	2	2
6	Vũ Trúc Yên Trang	135	604	133	585	2	2	2
7	Phạm Hữu Năng	417	2476	417	2476	0	0	0
8	Nguyễn Thị Mai Ca	191	792	191	792	0	0	0
9	Nguyễn Minh Phụng	480	2608	480	2608	2	2	0
10	Nguyễn Thị Diễm My	1368	6986	0	0	0	0	0
11	Huỳnh Thanh Thế	149	823	149	823	0	0	0
12	Dương Nguyễn Thoại Vy	249	1150	249	1150	0	0	0

12. Phòng Lao động Thương binh và xã hội:

STT	Họ và tên	Nhận để xử lý		Đã xử lý		Chưa xử lý		Trễ hạn
		Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	Tháng 5	5 tháng	5 tháng
1	Nguyễn Văn Phúc	322	1478	322	1478	0	0	0
2	Ngô Tàu	78	343	78	343	0	0	0
3	Đặng Thị Nhan	48	261	48	261	0	0	0
4	Đỗ Thế Toàn	59	228	59	228	0	0	0
5	Ngô Thanh Lưu Li Thảo	29	121	27	119	2	2	2
6	Trần Thị Hợp	322	1494	112	535	0	0	0

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

+ **Đối với Trang thông tin điện tử quận:** Trang thông tin điện tử quận hoạt động khá tốt, số lượng truy cập tăng, duy trì có hiệu quả việc cập nhật thông tin, từng bước được đổi mới, bám sát các định hướng tuyên truyền của Đảng và Nhà nước, góp phần vào việc công khai hóa thủ tục hành chính, minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phục vụ kịp thời trong công tác quản lý điều hành và nhu cầu khai thác thông tin của cán bộ, công chức, viên

chức, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài quận, nhất là lịch làm việc của lãnh đạo được thông tin kịp thời.

+ **Đối với phần mềm tiếp nhận Hồ sơ hành chính:** Việc ứng dụng phần mềm vào giải quyết thủ tục hành chính ngày càng nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; thời gian giải quyết hồ sơ được nhanh hơn trước, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại cho tổ chức, cá nhân; việc luân chuyển và xử lý hồ sơ thực hiện theo quy trình chặt chẽ, phân định rõ trách nhiệm giữa các bộ phận, quy định rõ thời hạn hoàn thành đối với từng phần việc cụ thể, không còn việc đùn đẩy, né tránh trong công việc; thực hiện tốt việc phối hợp trong giải quyết hồ sơ đối với mỗi cán bộ, công chức tham gia giải quyết hồ sơ hành chính.

+ **Đối với phần mềm quản lý văn bản và điều hành:** Sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành nhằm từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, tạo lập môi trường giao tiếp điện tử phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính, nâng cao năng suất lao động, giảm thời gian tác nghiệp và chi phí hoạt động của cơ quan nhà nước.

2. Hạn chế

+ Đối với Trang thông tin điện tử quận

- Các thành viên Ban biên tập chưa nghiêm túc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo qui chế, chưa quan tâm gửi nội dung, cung cấp thông tin cập nhật lên trang thông tin điện tử.

- Lãnh đạo một số phòng chuyên môn quận, UBND các phường chưa có sự quan tâm đúng mức trong việc chỉ đạo CBCC cung cấp tin, bài hoạt động của ngành, phường lên Trang thông tin điện tử theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận.

+ Đối với nhiệm vụ được phản ánh trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành:

Còn một số thủ trưởng và công chức các phòng ban chuyên môn quận, Ủy ban nhân dân các phường chưa quan tâm đúng mức trong việc tham gia vận hành phần mềm để phát hành văn bản đi, xử lý văn bản đến của cơ quan, đơn vị mình; các đơn vị chưa phát hành đầy đủ văn bản đi, văn bản đi liên thông trên phần mềm; một số cá nhân chậm xử lý, xử lý trễ hẹn.

+ Đối với nhiệm vụ được phản ánh trên Hệ thống Một cửa điện tử:

*** Đối với tháng 5:**

- Cấp quận:

. Lĩnh vực Tư pháp trả kết quả 5 hồ sơ quá.
. Lĩnh vực Xây dựng 01 hồ sơ trả kết quả hạn, 12 hồ sơ đang giải quyết quá hạn.

. Lĩnh vực đất đai 01 hồ sơ trả kết quả hạn, 08 hồ sơ đang giải quyết quá hạn.

- Cấp phường:

- . Phường Hưng Phú: trả kết quả 20 hồ sơ quá (hộ tịch)
- . Phường Lê Bình: 04 hồ sơ đang giải quyết quá hạn (bảo trợ xã hội)
- . Phường Phú Thụ: trả kết quả 4 hồ sơ quá hạn (hộ tịch)
- . Phường Tân Phú: trả kết quả 4 hồ sơ quá hạn (hộ tịch)

*** Đối với 5 tháng:**

- Cấp quận:

- . Lĩnh vực đất đai trả kết quả 183 hồ sơ quá hạn, 27 hồ sơ đang giải quyết quá hạn.
- . Lĩnh vực Tư pháp trả kết quả 54 hồ sơ quá hạn,
- . Lĩnh vực Kế hoạch – Đầu tư trả kết quả 3 hồ sơ quá hạn. (3 hồ sơ quá hạn do thành phố điều chỉnh quy trình luân chuyển hồ sơ).
- . Lĩnh vực Xây dựng 23 hồ sơ trả kết quả quá hạn, 17 hồ sơ đang giải quyết quá hạn.

- Cấp phường:

- . Phường Ba Láng: trả kết quả 2 hồ sơ quá hạn (bảo trợ xã hội)
- . Phường Hưng Phú: trả kết quả 75 hồ sơ quá (hộ tịch)
- . Phường Hưng Thạnh: trả kết quả 18 hồ sơ quá hạn (hộ tịch)
- . Phường Lê Bình: 07 hồ sơ đang giải quyết quá hạn (bảo trợ xã hội)
- . Phường Phú Thụ: trả kết quả 12 hồ sơ quá hạn (bảo trợ xã hội 2, đất đai 01, hộ tịch 9)
- . Phường Tân Phú: trả kết quả 27 hồ sơ quá hạn (bảo trợ xã hội 5, hộ tịch 22).
- . Phường Thường Thạnh: trả kết quả 07 hồ sơ quá hạn (hộ tịch)

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

+ **Đối với Trang thông tin điện tử quận:** Trong thời gian tới các thành viên Ban Biên tập phải chấp hành sự phân công thực hiện công tác cung cấp thông tin trên các lĩnh vực ngành hoạt động của đơn vị mình.

+ **Đối với Hệ thống Một cửa điện tử:** các cơ quan chuyên môn quận, Ủy ban nhân dân các phường có thực hiện thủ tục hành chính nghiêm túc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ hành chính trên phần mềm và luân triển hồ sơ theo quy trình đã định nghĩa; quan tâm giải quyết và trả kết quả hồ sơ hành chính cho tổ chức, cá nhân theo thời gian quy định của thủ tục hành chính, hạn chế trường hợp trả hồ sơ trễ hẹn trên Hệ thống Một cửa điện tử. Thủ trưởng đơn vị phải trực tiếp xử lý công việc trên phần mềm.

+ Đối với phần mềm quản lý văn bản và điều hành:

Trong thời gian tới, đề nghị Thủ trưởng, công chức tại các cơ quan đơn vị trang bị phần mềm quản lý văn bản và điều hành thì phải thực hiện phát hành văn bản đi, văn bản đi liên thông tham gia xử lý văn bản đến trên phần mềm đã được trang bị, không để tình trạng văn bản chuyển đến không xử lý dẫn đến tồn đọng, trễ hẹn nhiều trên phần mềm, Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phải có ý kiến xử lý khi văn thư chuyển văn bản đến; khi phát hành văn bản giấy thì phải gửi song song với văn bản điện tử trên phần mềm. Thủ trưởng

đơn vị cần phải quan tâm nhiều hơn và trực tiếp xử lý công việc trên phần mềm đã trang bị.

- Đề nghị Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, Hội đồng thi đua khen thưởng quận ghi nhận danh sách lãnh đạo, công chức, viên chức chưa làm tốt trong tháng 5 đối với các đồng chí có liên quan chưa thực hiện tốt việc ứng dụng Công nghệ thông tin để theo dõi phong trào thi đua và xét đánh giá cuối năm.

(đính kèm Phụ lục)

VI. PHƯƠNG HƯỚNG

- Tiếp tục thực hiện tốt các phần mềm ứng dụng đã được triển khai thực hiện đến các phòng ban chuyên môn quận, Ủy ban nhân dân các phường.

- Thực hiện tốt việc ký số văn bản hai lớp trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành tại các cơ quan, đơn vị đã được triển khai.

- Thực hiện tốt việc ký số văn bản bằng sim PKI trên thiết bị di động đối với lãnh đạo của cơ quan, đơn vị đã được trang bị.

- Kiểm tra rà soát việc sử dụng hệ thống thư điện tử của thành phố đã được trang bị đối với cán bộ, công chức trong việc trao đổi văn bản điện tử trong công việc hàng ngày.

- Theo dõi, kiểm tra việc tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ hành chính trên Hệ thống một cửa điện tử quận, phường.

- Thường xuyên cập nhật đầy đủ kịp thời thông tin hoạt động, tin tức sự kiện, các văn bản chỉ đạo điều hành, thông tin quy hoạch... lên Trang thông tin điện tử của quận.

- Kiểm tra việc thực hiện thí điểm phần mềm đô thị thông minh Ezlife.

Trên đây là nội dung Báo cáo về tình hình hoạt động Trang thông tin điện tử, Hệ thống một cửa điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong tháng 5 và 5 tháng năm 2020 trên địa bàn quận Cái Răng./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND quận;
- Các cơ quan ban, ngành quận;
- UBND các phường;
- Lưu VT.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Trọng Quốc